

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Y  
TỈNH H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/DS-ST  
Ngày 31 ngày 7 tháng 2023  
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Nhiên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Đại và ông Đỗ Xuân Chúc

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Nam Hải – Thư ký Tòa án

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 10/2023/TLST- DS ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc Tranh chấp Hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST- DS ngày 12 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (tên viết tắt: Sacombank); địa chỉ: số 226 - 228 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng Giám đốc. (vắng mặt)

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn H - Giám đốc Sacombank Chi nhánh H (Theo giấy ủy quyền số 3161/2021/QĐ-PL ngày 27/12/2021 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín). (vắng mặt)

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Đỗ An K - Chuyên viên khách hàng cá nhân Sacombank Chi nhánh H. (có mặt)

*- Bị đơn:* Anh Đào Diễm Th, sinh năm 1986; trú tại: thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh H. (vắng mặt, anh Th có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo nội dung đơn khởi kiện và lời khai của đại diện nguyên đơn là ông Đỗ An K thể hiện:

Ngày 05/02/2021, giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (sau đây viết tắt là Ngân hàng) Chi nhánh H và anh Đào Diễm Th ký hợp đồng sử dụng

thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của anh Th, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng VS payWave Cre Classic với hạn mức sử dụng là 50.000.000đ với mục đích tiêu dùng cá nhân, thời hạn sử dụng thẻ là 03 năm. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, anh Th đã thực hiện các giao dịch thẻ tín dụng tính đến ngày 10/8/2022 với tổng số tiền là 99.964.000đ, sau đó không phát sinh giao dịch trên thẻ này nữa. Trong quá trình sử dụng thẻ từ ngày kích hoạt đến ngày 29/10/2022 anh Th đã thanh toán cho Ngân hàng thẻ tín dụng VS payWave Cre Classic số tiền là 68.202.000đ, sau đó không thanh toán cho Ngân hàng nữa. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng anh Th không có thiện chí trả nợ. Do anh Th vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu của anh Th sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 28/10/2022 anh Th còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 49.089.591 đồng gồm nợ gốc là 47.967.165 đồng, lãi quá hạn là 1.122.426 đồng. Nay, Ngân hàng khởi kiện đề nghị buộc anh Th phải thanh toán trả Ngân hàng số tiền chậm trả tính đến ngày 28/10/2022 như nêu trên đồng thời có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 29/10/2022 đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Tính đến ngày 31 tháng 7 năm 2023 anh Đào Diễm Th còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 47.967.165 đồng, tiền lãi trong hạn là 12.180.401 đồng, tiền lãi quá hạn là 6.090.200 đồng. Tổng 66.237.766 đồng. Ngân hàng yêu cầu anh Th phải trả số tiền này cho Ngân hàng.

Bị đơn anh Đào Diễm Th trình bày: Việc giao kết hợp đồng thẻ tín dụng, trình tự thủ tục, số tiền hạn mức của thẻ, mục đích sử dụng và lãi suất như Ngân hàng trình bày là đúng, anh đã sử dụng số tiền trong thẻ cho mục đích chi tiêu cá nhân, anh Th xác định việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ, số tiền gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn như Ngân hàng trình bày là đúng. Anh nhất trí trả nợ Ngân hàng, tuy nhiên do điều kiện kinh tế của anh hiện nay gặp nhiều khó khăn nên anh xin được trả dần số tiền gốc mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi trả xong nợ, anh đề nghị Ngân hàng miễn tiền lãi cho anh. Nếu Ngân hàng không nhất trí thì anh đề nghị giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn ông K trình bày: Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm thì anh Đào Diễm Th còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 47.967.165 đồng, tiền lãi trong hạn là 12.180.401 đồng, tiền lãi quá hạn là 6.090.200 đồng. Tổng 66.237.766 đồng. Ngân hàng yêu cầu anh Th phải trả số tiền này cho Ngân hàng. Ngân hàng không nhất trí việc anh Th xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng tiền gốc và xin miễn lãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong giai đoạn thụ lý, lập hồ sơ vụ án, thu thập tài liệu chứng cứ đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đảm bảo đúng thành phần, đúng phạm vi và nguyên tắc xét xử. Về đường lối giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín phát hành thẻ tín dụng VS payWave Cre Classic cho anh Đào Diễm Th ở xã Đ, huyện Y, tỉnh H với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, thời hạn sử dụng thẻ là 03 năm. Do anh Th vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Đào Diễm Th phải trả số tiền nợ gốc là 47.967.165 đồng, lãi quá hạn là 17.023.461 đồng, tổng cộng là 64.900.622 đồng. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh H.

Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn nhưng bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định của pháp luật, bị đơn không có ý kiến khiếu nại gì. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét giao dịch dân sự giữa Sacombank và anh Đào Diễm Th được xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, các bên đương sự đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hợp đồng được lập thành văn bản có chữ ký, xác nhận của các bên, không bị lừa dối hay cưỡng ép, không trái đạo đức xã hội nên giao dịch dân sự nêu trên là hợp pháp. Anh Th đã được cấp thẻ và sử dụng tiền trong thẻ tín dụng theo thỏa thuận nhưng trong quá trình thực hiện thẻ tín dụng khi đến kỳ hạn trả gốc, lãi nhưng anh Th không thực hiện nên vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận. Anh Th xác nhận việc vay mượn và số tiền gốc, lãi, cách tính lãi, mức lãi suất và thời hạn trả nợ như Sacombank trình bày là đúng, anh Th nhất trí trả nợ cho Sacombank, nhưng do điều kiện khó khăn nên anh xin trả dần.

Tính đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2023 anh Đào Diễm Th còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 47.967.165 đồng, tiền lãi trong hạn là 12.180.401 đồng, tiền lãi quá hạn là 6.090.200 đồng. Tổng 66.237.766 đồng. Sacombank yêu cầu chi anh Th phải trả số tiền trên và lãi phát sinh trên nợ gốc cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Căn cứ với các quy định tại Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng thì yêu cầu của Nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên anh Đào Diễm Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ các Điều 116, Điều 117, Điều 280, Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín:

Buộc anh Đào Diễm Th phải trả Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín tính đến ngày xét xử sơ thẩm 31 tháng 7 năm 2023 số tiền gốc là 47.967.165 đồng (Bốn mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm sáu mươi năm đồng), tiền lãi trong hạn là 12.180.401 đồng (Mười hai triệu một trăm tám mươi nghìn bốn trăm linh một đồng), tiền lãi quá hạn là 6.090.200 đồng (sáu triệu không trăm chín mươi nghìn hai trăm đồng). Tổng 66.237.766 đồng (Sáu mươi sáu triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn bảy trăm sáu mươi sáu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh Đào Diễm Th phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với nợ gốc cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận được quy định trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng đã được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với anh Đào Diễm Th vào ngày 05/02/2021.

3. Về án phí: Anh Đào Diễm Th phải nộp 3.311.000 đồng (*Ba triệu ba trăm mười một nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 1.227.000 đồng (*Một triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009474 ngày 03/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

**Nơi nhận**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA huyện Y;
- TAND tỉnh H;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*( Đã ký)*

***Phan Thị Nhiên***